

Số: 2729 /QĐ-ĐHNL-TCCB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành “Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Công nghệ - Đại học Nông Lâm ” trực thuộc Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10/10/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi tổ chức, tách Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh từ Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh để trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ “Điều lệ Trường Đại học” được ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 1482/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 03 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2007-2012;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Công nghệ - Đại học Nông Lâm;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này **Điều lệ tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Công nghệ - Đại học Nông Lâm** trực thuộc Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Giám đốc Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Công nghệ - Đại học Nông Lâm và trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /-ch

Nơi nhận :

- Như điều 3.
- Lưu: TCCB, HC.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trịnh Trường Giang

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
TRUNG TÂM ƯƠM TẠO DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ-ĐHNL

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-ĐHNL ngày 30 tháng 12 năm 2010 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I:
ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1: Tên đơn vị

TRUNG TÂM ƯƠM TẠO DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ NÔNG LÂM

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:

**CENTER FOR TECHNOLOGY BUSINESS INCUBATION OF NONGLAM
UNIVERSITY**

Tên viết tắt bằng tiếng Anh: **CTBI-NLU**

Điều 2: Trụ sở làm việc

Trung tâm đặt tại Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh, Khu phố 6 - Phường Linh Trung - Quận Thủ Đức - TP. Hồ Chí Minh.

Điều 3: Cơ sở pháp lý

Theo Quyết định số 1355/QĐ-ĐHNL-TCCB ngày 05 tháng 8 năm 2010 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh, Trung Tâm là đơn vị trực thuộc và chịu sự quản lý của Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh.

Điều 4: Trung tâm là tổ chức KH&CN hoạt động theo Luật Khoa học và Công nghệ có hiệu lực thi hành ngày 01/10/2001 và Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, hạch toán độc lập, được mở tài khoản riêng tại ngân hàng.

CHƯƠNG II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, VÀ QUYỀN HẠN

Điều 5: Chức năng

1. Tuyển chọn và hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ và ý tưởng khoa học công nghệ nhằm phát triển thành các doanh nghiệp công nghệ.

2 Liên kết, phối hợp các tổ chức tài chính, tổ chức khoa học công nghệ, các cán bộ khoa học kỹ thuật, nhà quản lý có khả năng và kinh nghiệm trong thông tin, tư vấn, chuyển giao công nghệ, tổ chức hội thảo, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn thuộc lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp, bảo quản chế biến và cơ điện phục vụ nông nghiệp, công nghệ sinh học nông nghiệp, xây dựng kế hoạch kinh doanh và các thủ tục pháp lý... nhằm giúp các doanh nghiệp công nghệ hoàn chỉnh sản phẩm công nghệ, phát triển kinh doanh, và góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội và thị trường công nghệ của thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6: Nhiệm vụ

1. Hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN

+ Thúc đẩy việc thương mại hóa các kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm tạo ra các sản phẩm công nghệ mới bằng cách ươm tạo các doanh nghiệp công nghệ.

+ Tổ chức đào tạo và hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ về các lĩnh vực quản trị kinh doanh, thông tin khoa học công nghệ, sở hữu trí tuệ, luật pháp, vay vốn, tiếp cận nhà đầu tư, và nghiên cứu sản xuất thử nghiệm.

+ Nâng cao khả năng sáng tạo và kỹ năng khởi nghiệp thông qua việc thúc đẩy thương mại hoá các kết quả nghiên cứu khoa học của các sinh viên, nhà khoa học trong các Trường đại học, các Viện nghiên cứu và trong cộng đồng.

+ Làm đầu mối triển khai các quan hệ của Sở Khoa học và Công nghệ và Đại học Nông lâm với các tổ chức, các vườn ươm khác trong và ngoài nước để hình thành mạng lưới hỗ trợ, tài trợ cho các hoạt động của Vườn ươm và doanh nghiệp.

+ Thử nghiệm mô hình tổ chức, quản lý và vận hành vườn ươm doanh nghiệp công nghệ trong trường đại học làm cơ sở để phát triển vườn ươm của thành phố và cả nước.

2. Tư vấn và dịch vụ KH&CN

+ Tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên đề về công nghệ thuộc lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp, bảo quản chế biến và cơ điện phục vụ nông nghiệp, công nghệ sinh học nông nghiệp, xây dựng kế hoạch kinh doanh, luật pháp, kế toán, công nghệ, đào tạo cho cán bộ giảng dạy nghiên cứu trong các trường, viện, cán bộ làm việc trong các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh;

+ Tổ chức hội thảo khoa học chuyên ngành;

+ Hợp đồng tư vấn, thực hiện hỗ trợ các lĩnh vực đăng ký, tổ chức thực hiện, chuyển giao, và các hồ sơ liên quan cho các đề tài nghiên cứu và chuyển giao khoa học - công nghệ trong các lĩnh vực nêu trên;

3. Sản xuất: tạo điều kiện cho các doanh nghiệp công nghệ sản xuất thử nghiệm trong thời gian ươm tạo cũng như sau khi ươm tạo;

4. Liên kết và hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước thực hiện các dự án nghiên cứu, chuyển giao khoa học - công nghệ, tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn, hội nghị và hội thảo trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ được cấp phép hoạt động;

Điều 7: Trách nhiệm

+ Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương, chính sách, quy định và pháp luật của nhà nước và các quy định của nhà trường trong mọi hoạt động của Trung tâm;

+ Xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, các hợp đồng theo nhiệm vụ được giao;

+ Tập hợp đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có liên quan để hoàn thành nhiệm vụ trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của người tham gia theo quy định của pháp lệnh hợp đồng lao động. Chịu trách nhiệm chi trả các chi phí về thuê mướn lao động của Trung tâm;

+ Tổ chức thực hiện việc quản lý, bảo quản, duy tu và sử dụng đúng mục đích các tài sản phòng ốc và trang thiết bị hiện có sao cho đạt hiệu quả cao nhất;

+ Các hoạt động tài chính, hợp đồng sản xuất của Trung tâm phải theo đúng các quy định của pháp lệnh hiện hành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của nhà nước và của nhà trường đồng thời chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan;

Điều 8: Quyền hạn

1. Quản lý các hoạt động ươm tạo doanh nghiệp và quá trình thực hiện các dự án của Trung tâm UTDNCN:

a) Xây dựng hệ thống các tiêu chí tuyển chọn doanh nghiệp đầu vào, tiêu chí doanh nghiệp tốt nghiệp đầu ra, và tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của trung tâm;

b) Xây dựng quy trình và tổ chức tuyển chọn, ươm tạo và xét tốt nghiệp; xác định hệ thống quy chế hỗ trợ của trung tâm;

2. Tổ chức các hoạt động, dịch vụ ươm tạo doanh nghiệp công nghệ và triển khai tuyển chọn, hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để xây dựng mạng lưới hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp; chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Sở KH&CN và các trường đại học nhằm đạt các thoả thuận về cung cấp dịch vụ hỗ trợ ưu đãi đối với các doanh nghiệp được ươm tạo;

3. Tổ chức và tham gia các hội nghị, hội thảo, các khóa huấn luyện trong và ngoài nước về các lĩnh vực công nghệ và kinh doanh có liên quan, theo đúng quy định của Nhà nước và thành phố.

4. Chủ động phân bổ và điều chỉnh chi tiết việc sử dụng ngân sách do thành phố cấp theo thực tế điều hành trung tâm và đặc điểm lĩnh vực công nghệ của doanh nghiệp được ươm tạo, nhằm đảm bảo sử dụng ngân sách có hiệu quả và phù hợp với quy định pháp luật.
5. Thu và sử dụng các khoản phí sử dụng dịch vụ; tìm kiếm, tiếp nhận và quản lý các nguồn tài trợ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.
6. Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch phát triển của; kiến nghị các cơ chế chính sách cần thiết nhằm hỗ trợ cho hoạt động ươm tạo doanh nghiệp.
7. Ký kết hợp đồng nghiên cứu và sản xuất với khách hàng trong lĩnh vực đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ và chấp hành các quy định pháp luật Nhà nước hiện hành;
8. Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án quy mô hoạt động phù hợp với năng lực và nhiệm vụ của Trung tâm;
9. Chủ động thuê lao động phục vụ cho các hoạt động của Trung tâm trên cơ sở chấp hành các quy định về Pháp Lệnh hợp đồng lao động, Quy chế thi tuyển và tuyển dụng công chức của nhà nước và các quy định của nhà trường có liên quan.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 9: Nguyên tắc hoạt động

1. Trung tâm hoạt động theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ có hiệu lực thi hành ngày 01/10/2001 và Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;
2. Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM;
3. Trung tâm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động các mặt của Trung tâm theo quy định của Hiệu trưởng;
4. Trung tâm hoạt động theo chế độ thủ trưởng.

Điều 10: Tổ chức bộ máy

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm bao gồm Ban giám đốc, Kế toán trưởng và 3 phòng ban chức năng và có chức năng cụ thể như sau:

1. Ban giám đốc

a/ Giám đốc:

- Trực tiếp lãnh đạo mọi hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về tình hình và kết quả hoạt động của Trung tâm;

- Điều hành chung, đối nội, đối ngoại, trực tiếp ký kết hợp đồng và được quyền sử dụng kinh phí, vật tư - thiết bị phục vụ hoạt động của Trung tâm;

b/ Phó Giám đốc:

Giúp việc cho Giám đốc và thay mặt Giám đốc giải quyết một số công việc khi được uỷ nhiệm.

2. Kế toán trưởng

Quản lý điều hành việc sử dụng tài chính của Trung tâm, đảm bảo chấp hành các quy định của nhà nước và Bộ Tài chính.

3. Các phòng chức năng: Trung tâm bao gồm 3 phòng chức năng chính:

Hỗ trợ ươm tạo và kỹ thuật
Kế hoạch – Tài chính
Hành chính – Tiếp thị

Điều 11: Sử dụng lao động

1. Trung tâm chủ động thuê mướn lao động theo nhu cầu hoạt động của Trung tâm;
2. Có trách nhiệm chi trả các chi phí thuê mướn lao động và đảm bảo quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp lệnh hợp đồng lao động;
3. Người lao động được hưởng quyền lợi và có trách nhiệm theo quy định của pháp lệnh hợp đồng lao động và các quy định cụ thể của Trung tâm.

CHƯƠNG IV

CƠ SỞ VẬT CHẤT KỸ THUẬT VÀ TÀI CHÍNH

Điều 12: Cơ sở vật chất kỹ thuật

Cơ sở vật chất ban đầu gồm:

Khu văn phòng của trung tâm và văn phòng cho các doanh nghiệp ươm tạo, tổng diện tích 168 m² các thiết bị được trang bị như máy tính, máy in máy photocopy và các thiết bị khác

Mặt bằng cho việc các doanh nghiệp thử nghiệm, hoàn thiện công nghệ và sản xuất thử

Các phòng thí nghiệm để thử nghiệm và hoàn thiện công nghệ khi có nhu cầu sẽ trực tiếp ký kết với các đơn vị trong trường

Điều 12: Vốn điều lệ của Trung tâm

Vốn điều lệ của Trung tâm bao gồm vốn lưu động và vốn cố định. Vốn lưu động và vốn cố định do Trường cấp và Thành phố HCM cấp.

Điều 13: Hoạt động tài chính

1. Các nguồn thu

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp: Từ trường và từ Thành phố HCM;

- Nguồn thu sự nghiệp của đơn vị: Thu phí lệ phí, thu từ hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ.
- Nguồn thu khác: Các dự án viện trợ, vay tín dụng, huy động vốn.

2. Các khoản chi

- Chi hoạt động thường xuyên của đơn vị: Chi trả lương, phụ cấp, chi quản lý hành chính, chi hoạt động nghiệp vụ,
- Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu;
- Chi đầu tư phát triển;
- Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất;
- Các khoản chi khác.

3. Phân phối sử dụng tài chính: Hàng năm sau khi trang trải toàn bộ chi phí hoạt động và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định, số chênh lệch giữa phần thu chi tương ứng, Trung tâm trích lập quỹ sau:

- Quỹ phát triển
- Quỹ dự phòng ổn định thu nhập
- Quỹ phúc lợi khen thưởng

Điều 14: Chế độ tài chính

- Trung tâm có quyền chủ động trong việc sử dụng vốn và phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ của Trung tâm trước cơ quan quản lý cấp trên và trước pháp luật.
- Trung tâm thực hiện chế độ kế toán, thống kê, lập sổ sách, chứng từ hoá đơn theo quy định của Bộ Tài chính.

CHƯƠNG V

GIẢI THỂ

Điều 15: Trung tâm sẽ giải thể theo quyết định của trường khi không đảm bảo nguồn nhân lực KH&CN và hoạt động không hiệu quả.

Điều 16: Trung tâm sẽ bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký khoa học và công nghệ khi hoạt động không đúng lĩnh vực đăng ký và vi phạm Luật Khoa học và Công nghệ.

Điều 17: Mọi thủ tục giải thể Trung tâm tuân theo Thông tư số 10/2005/TT-BKHCN ngày 24/08/2005 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.

CHƯƠNG VI:
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18: Điều lệ này chỉ áp dụng cho **Trung tâm Ươm Tạo Doanh Nghiệp Công Nghệ, Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM**. Những vấn đề nảy sinh trong quá trình hoạt động sẽ được Hiệu trưởng xem xét, bổ sung và báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ TP. Hồ Chí Minh.

Điều 19: Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày có Quyết định ban hành Điều lệ này.



TS. Trịnh Trường Giang